

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **6777** /UBND-TH
V/v báo cáo công tác
quản lý, sử dụng vốn ODA
và vốn vay ưu đãi
giai đoạn 2016-2017

Quảng Ngãi, ngày **02** tháng 11 năm 2017

TRUNG TÂM CÔNG BÁO & TIN HỌC Q. NGÃI	
CV	Số:..... 10062
ĐẾN	Ngày: 03 / 11 / 17
	Chủ đề:.....

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Thực hiện Công văn số 7865/BKHĐT-KTĐN ngày 28/9/2017 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc cập nhật định hướng thu hút vốn ODA và vốn vay ưu đãi giai đoạn 2018-2020, UBND tỉnh Quảng Ngãi báo cáo như sau:

I . Về công tác thu hút, quản lý sử dụng nguồn vốn ODA và vốn vay ưu đãi giai đoạn 2016-2017

1. Tình hình ký kết và kế hoạch giải ngân các dự án vốn vay mới ký kết giai đoạn 2016-2017

Trong giai đoạn từ năm 2016 đến tháng 8/2017, tỉnh Quảng Ngãi có 02 dự án đã được ký kết hiệp định, đó là:

a) *Dự án Sửa chữa và nâng cao an toàn hồ đập (WB8) do Ngân hàng thế giới tài trợ:*

- Ngày ký kết Hiệp định: 08/4/2016.

- Tổng mức đầu tư của Dự án tại tỉnh Quảng Ngãi: 15,01 triệu USD (tương đương 337.725 triệu đồng), trong đó vốn ODA 14,22 triệu USD (319.950 triệu đồng), vốn đối ứng 0,79 triệu USD (17.775 triệu đồng).

- Kế hoạch giải ngân vốn ODA: Kế hoạch trung hạn giai đoạn 2016-2020 của dự án tại tỉnh là 140.000 triệu đồng, được giao tại Quyết định số 572/QĐ-BKHĐT ngày 20/4/2017 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư. Kế hoạch giao vốn ODA hàng năm do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thông báo.

b) *Dự án tăng cường quản lý đất đai và cơ sở dữ liệu đất đai (VILG):*

- Ngày ký kết hiệp định: 23/12/2016.

- Tổng mức đầu tư của dự án tại tỉnh Quảng Ngãi: 4,75 triệu USD (tương đương 107.000 triệu đồng), trong đó vốn ODA 4,05 triệu USD (88.750 triệu đồng), vốn đối ứng 0,7 triệu USD (18.250 triệu đồng).

- Kế hoạch giải ngân vốn ODA: Kế hoạch trung hạn giai đoạn 2016-2020 của dự án tại tỉnh là 4.677 triệu đồng, được giao tại Quyết định số 1178/QĐ-BKHĐT ngày 29/8/2017 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

2. Rà soát, bổ sung thông tin các dự án vốn vay mới đã được phê duyệt chủ trương đầu tư hoặc phê duyệt đề xuất

a) Trong giai đoạn từ năm 2016 đến tháng 8/2017, tỉnh Quảng Ngãi có 02 dự án đã được phê duyệt chủ trương đầu tư nhưng chưa ký hiệp định, đó là:

- Dự án Khắc phục khẩn cấp hậu quả thiên tai tại một số tỉnh Miền Trung - tỉnh Quảng Ngãi do Ngân hàng Thế giới tài trợ: Tổng mức đầu tư 19,35 triệu USD (khoảng 437 tỷ đồng), trong đó vốn ODA là 16 triệu USD (khoảng 360 tỷ đồng) và vốn đối ứng từ ngân sách tỉnh là 3,35 triệu USD (khoảng 77 tỷ đồng).

- Dự án Xây dựng tuyến đê biển nhằm ứng phó với biến đổi khí hậu tại khu vực thôn Thạnh Đức: Tổng mức đầu tư 169.827 triệu đồng, trong đó vốn ODA 119.993 triệu đồng, vốn đối ứng từ ngân sách tỉnh 49.834 triệu đồng.

b) Trong giai đoạn từ năm 2016 đến tháng 8/2017, tỉnh Quảng Ngãi có 06 dự án lập hồ sơ đề xuất gửi Trung ương để kêu gọi đầu tư từ nguồn vốn ODA và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ, cụ thể là:

TT	Tên Dự án	Tổng vốn ODA
1	Đầu tư trang thiết bị y tế của Bệnh viện đa khoa tỉnh Quảng Ngãi	11.220.000 USD
2	Dự án chống ngập úng, thu gom và xử lý nước thải thành phố Quảng Ngãi	45.000.000 USD
3	Đầu tư cơ sở hạ tầng nhằm phát triển kinh tế - xã hội huyện đảo Lý Sơn	33.155.000 USD
4	Bệnh viện Y học cổ truyền tỉnh Quảng Ngãi	16.667.000 Euro
5	Đầu tư cơ sở hạ tầng để ứng phó với biến đổi khí hậu nhằm phát triển kinh tế - xã hội huyện đảo Lý Sơn	20.000.000 USD
6	Công trình cấp nước huyện Lý Sơn	10.800.000 USD

3. Tác động của dự án vốn vay mới đối với kế hoạch đầu tư công trung hạn 2016-2020

Để thực hiện hoàn thành Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 05 năm 2016 - 2020, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội do Đại hội tỉnh Đảng bộ lần thứ XIX đề ra, tỉnh Quảng Ngãi chủ trương huy động mọi nguồn lực cho đầu tư phát triển, trong đó nguồn vốn ODA và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài vẫn tiếp tục đóng vai trò quan trọng trong việc đầu tư các dự án quan trọng, cấp thiết như đầu tư xây dựng hạ tầng về giao thông, thủy lợi, ứng phó biến đổi khí hậu.

Trong giai đoạn 2016-2017, tỉnh có 04 dự án mới sử dụng vốn ODA và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nêu trên, trong đó có 02 dự án đã ký Hiệp định vay. Các dự án này khi hoàn thành đưa công trình đi vào sử dụng sẽ góp phần khắc phục hậu quả sau thiên tai, hỗ trợ ứng phó với biến đổi khí hậu, nâng cao năng lực trong công tác quản lý đất đai tại tỉnh.

Các dự án đầu tư mới này đã lập thủ tục bổ sung vào Kế hoạch đầu tư công trung hạn 2016-2020 của tỉnh; các dự án sử dụng vốn ODA và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài, vốn đối ứng từ ngân sách tỉnh nên sẽ có ảnh hưởng chung đến cơ cấu vốn, nguồn vốn của Kế hoạch trung hạn đã phê duyệt.

II. Những mặt tích cực và tồn tại, hạn chế trong công tác thu hút, quản lý và sử dụng nguồn vốn ODA và vốn vay ưu đãi thời kỳ 2016-2017

1. Những mặt tích cực

Trong điều kiện kinh tế - xã hội của tỉnh còn nhiều khó khăn, thời gian qua, nguồn vốn ODA và vay ưu đãi của các nhà tài trợ trên địa bàn đã có đóng góp đáng kể vào phát triển kinh tế - xã hội tỉnh, xóa đói giảm nghèo, xây dựng cơ sở hạ tầng, góp phần làm thay đổi diện mạo của tỉnh theo hướng tích cực. Những công trình được đầu tư bằng nguồn vốn ODA và vay ưu đãi đã có tác động tích cực trong việc thực hiện các kế hoạch phát triển kinh tế và xã hội, hoàn thiện các thể chế chính sách, phát triển nguồn nhân lực của địa phương.

2. Một số tồn tại, hạn chế

Bên cạnh những kết quả nêu trên, việc thu hút, quản lý và sử dụng nguồn vốn ODA và vốn vay ưu đãi trong thời kỳ 2016-2017 còn tồn tại một số hạn chế là:

- Khả năng tiếp cận nguồn vốn ODA và vốn vay ưu đãi của tỉnh còn hạn chế. Công tác thu hút ODA và vốn vay ưu đãi phụ thuộc nhiều vào chính sách của các nhà tài trợ nước ngoài nên có nhiều lĩnh vực tỉnh muốn đầu tư bằng nguồn vốn này nhưng chưa tìm được nguồn vốn phù hợp.

- Thời gian xem xét và phê duyệt danh mục tài trợ của các cơ quan trước khi trình Thủ tướng Chính phủ còn kéo dài, vẫn còn nhiều vướng mắc liên quan đến quy định quản lý rút vốn hay liên quan đến việc sử dụng vốn ODA và vốn vay ưu đãi đối với các hạng mục chi tiêu thường xuyên vì sự nghiệp phát triển; liên quan đến cơ chế tài chính trong nước đối với các khoản vay ODA và vốn vay ưu đãi; khác biệt về quy trình, thủ tục giữa Việt Nam và nhà tài trợ...

III. Nguyên nhân của tồn tại, hạn chế

- Thông tin về nguồn vốn và cách tiếp cận đối với nguồn vốn ODA và vốn vay ưu đãi còn hạn chế nên khó khăn cho tỉnh trong công tác tiếp cận, vận động vốn ODA và vốn vay ưu đãi.

- Quy trình, thủ tục còn nhiều vướng mắc, bất cập.

- Trong điều kiện tỉnh Quảng Ngãi còn nhiều khó khăn, tỷ lệ cho vay lại theo quy định cao (*Theo Nghị định số 52/2017/NĐ-CP ngày 28/4/2017 của Chính phủ, tỷ lệ vay lại vốn vay ODA của tỉnh là 50%*) nên khả năng tiếp cận nguồn vốn ODA, vốn vay ưu đãi của tỉnh gặp nhiều khó khăn.

IV. Kiến nghị

Để góp phần tăng cường vận động thu hút và sử dụng hiệu quả nguồn vốn ODA và vốn vay ưu đãi, tỉnh Quảng Ngãi kiến nghị:

- Xem xét nới rộng hạn mức tín dụng và hạ thấp tỷ lệ cho vay lại đối với các tỉnh có điều kiện kinh tế còn khó khăn như tỉnh Quảng Ngãi. Đồng thời ưu tiên hỗ trợ các tỉnh này tiếp cận nguồn vốn ODA của các nhà tài trợ để đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng, góp phần phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh giai đoạn 2016-2020.

- Hỗ trợ vốn đối ứng hàng năm cho tỉnh theo quy định tại Quyết định số 40/2015/QĐ-TTg ngày 14/9/2015 của Thủ tướng Chính phủ (*về ban hành nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2016 – 2020*) cho các dự án tỉnh Quảng Ngãi thu hút mới trong giai đoạn 2016 – 2020, để tạo điều kiện cho tỉnh đẩy nhanh tiến độ giải ngân nguồn vốn ODA và vốn vay ưu đãi, đảm bảo tiến độ thực hiện dự án theo cam kết của nhà tài trợ.

(Có Phụ lục kèm theo)

UBND tỉnh Quảng Ngãi kính báo cáo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- TT HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- VPUB: CVP, PCVP, các P. Ng/cứu; CB-TH;
- Lưu:VT, TH (Vũ 432).



CHỦ TỊCH

Trần Ngọc Căng



UC II - Biểu 1

KẾ HOẠCH GIẢI NGÂN CÁC CHƯƠNG TRÌNH ĐẦU TƯ VÀ VỐN VAY ƯU ĐÃI ĐÃ KÝ KẾT TỪ NĂM 2016 ĐẾN 30/8/2017

(Kèm theo Công văn số 679/UBND-TH/2017 ngày 02/11/2017 của UBND tỉnh Quảng Ngãi)

Đơn vị: triệu USD

TT	Tên chương trình, dự án	Nhà tài trợ	Ngày ký Hiệp định	Số Quyết định phê duyệt đầu tư	Ngành/ lĩnh vực	Tổng mức đầu tư (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó:					Kế hoạch giải ngân vốn nước ngoài theo tính chất nguồn vốn (*)						Kế hoạch giải ngân vốn nước ngoài theo cơ chế tài chính trong nước (*)				Ghi chú	
							Tổng số vốn nước ngoài	Trong đó:			Vốn đối ứng	Năm 2018			Năm 2019 về sau			Năm 2018		2019 về sau			
								Vốn vay ODA	Vay ưu đãi	Viện trợ KHL		Vốn vay ODA	Vay ưu đãi	Viện trợ KHL	Vốn vay ODA	Vay ưu đãi	Viện trợ KHL	Cấp phát	Cho vay lại	Cấp phát	Cho vay lại		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	
TỔNG SỐ							<u>19,8</u>	<u>18,3</u>	<u>18,3</u>	<u>0,0</u>	<u>0,0</u>	<u>1,5</u>	<u>2,9</u>	<u>0,0</u>	<u>0,0</u>	<u>15,4</u>	<u>0,0</u>	<u>0,0</u>	<u>2,3</u>	<u>0,6</u>	<u>11,2</u>	<u>4,2</u>	
1	Dự án Sửa chữa và nâng cao an toàn đập tỉnh Quảng Ngãi	WB	08/4/2016	4638/QĐ-BNN ngày 09/11/2015	Nông nghiệp	15,01	14,22	14,22	-	-	0,79	2,68	-	-	11,54	-	-	2,11	0,58	8,55	2,99		
2	Tăng cường quản lý đất đai và cơ sở dữ liệu đất đai	WB	23/12/2016	1236/QĐ-BTNMT ngày 30/5/2016	Tài nguyên và Môi trường	4,75	4,05	4,05	-	-	0,70	0,21	-	-	3,84	-	-	0,21	-	2,63	1,22		

